TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 25-7-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Hạ và bà Trần Thị Tứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 12/7/2019 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Đường Thanh S; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/8/1990 tại Thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Khối 6, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Đường Đức H và bà Nguyễn Thị Q; Bị cáo 01 người con sinh năm 2018 với Lê Thị N; Sinh năm 1995 trú tại khối 6, thị trấn N, huyện C, Hà Tĩnh (Chưa đăng ký kết hôn); tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 21/8/2018, bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cầm cố tài sản của người khác" theo quyết định số 91/ QĐ- XPVPHC; nhân thân: Ngày 26/8/2005 bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quyết định số 25/QĐ- XPVPHC. Ngày 14/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc" theo bản án số 22/2010-HSST, hiện đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/5/2019 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Trần Đình T; Sinh ngày: 26/12/1992; địa chỉ: Xóm H, xã Vĩnh Lộc, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn Q; sinh ngày: 06/3/1995 địa chỉ: Xóm P, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Ngô Hoài N; sinh ngày: 08/10/1979; địa chỉ: Khối 4, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Trần Nguyên G; sinh ngày: 23/02/1995; địa chỉ: Khối 10, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Võ Tá Q; sinh ngày: 17/8/1988; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Quốc Phương; sinh ngày: 14/02/1983; địa chỉ: Xóm H, xã B huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/3/2019, Đường Thanh S vào quán Internet chơi điện tử gặp và quen anh Nguyễn Đình T người xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Hai người ngồi chơi điện tử đến khoảng 06 giờ sáng ngày 30/3/2019, S cùng với anh T đi S nhà nghỉ Hello thuộc khối 6, thị trấn N, huyện C thuê phòng để nghỉ. Nằm nghỉ một lúc, S bảo với anh T cho S mượn xe mô tô của anh T để đi mượn tiền, anh T đồng ý đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, BKS 38C1-328.35 cho S mượn. S điều khiển xe mô tô của anh T để đi mượn tiền nhưng không biết mượn ai nên S nảy sinh ý định đưa xe mô tô của anh T đi cầm cắm để lấy tiền. S điều khiển xe đi lên nhà bạn là anh Nguyễn Văn Q (ở xóm Phúc Sơn, thị trấn N, huyện C) bảo với anh Q xe mô tô của S mới mua và nhờ anh Q cầm cắm giúp. Anh Q đồng ý và cùng với S đến nhà gặp anh Ngô Hoài N ở khối 4, thị trấn N, C. Tại đây, anh Q nói với anh N chiếc xe mô tô đó là của anh Q mới mua, xin gửi xe mô tô tại nhà anh N làm tin và mượn của anh N 5 triệu đồng. Số tiền này, anh Q đưa cho S hết. Sau khi nhận tiền, S quay lại nhà nghỉ Hello trả tiền phòng 200.000 đồng. Lúc này anh T đi tìm S không được nên quay lại nhà nghỉ thì gặp S và hỏi xe đâu thì S bảo đang cho bạn mượn tối về sẽ trả cho anh T. Lúc này, S đưa cho anh T vay 1 triệu đồng. Số tiền còn lại 3.800.000 đồng, S trả nợ và chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 21 giờ ngày 31/3/2019, S đến nhà anh N nói với anh N xe mô tô do Q cắm hôm qua là xe của S để vay thêm của anh N 02 triệu nữa. Sau khi vay thêm được tiền từ anh N, S đi ra thành phố Vinh sống lang thang để trốn. Đến ngày 24/5/2019, S bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C bắt truy nã.

Ngoài hành vi trên, trước đó một ngày vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/3/2019, S đi bộ đến tiệm cắt tóc Hà Nội tại khối 6, thị trấn N, huyện C do anh Trần Nguyên G sinh năm 1995 trú tại khối 10, thị trấn N, C làm chủ để chơi. Trong khi đang ngồi chờ anh G cắt tóc cho khách, S bảo với anh G cho S mượn xe mô tô của anh G để S về nhà, một lúc S ra trả. Anh G đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu wave màu đen BKS 38C1- 028.56 cho S mượn. Trên đường về nhà, S gặp anh Nguyễn Viết T trú tại tổ dân phố 4, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, do trước đó S có nợ tiền anh T nên anh T bảo S đi ra thị xã Hồng Lĩnh để nói chuyện. Lúc này, S nảy sinh ý định cầm cắm chiếc xe mô tô của anh G để trả nợ nên S điều khiển xe mô tô của anh G đi gặp bạn là anh Võ Tá Q trú tại xã T Lộc, huyện C đang làm thuê tại xã B, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh nhờ anh Q cầm cắm chiếc xe mô tô giúp. Anh Q đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đến nhà anh

Hoàng Quốc P trú tại xóm H, xã B gửi xe cho anh Phương làm tin và vay 2 triệu đồng. Số tiền này, anh Q đưa cho S, sau khi nhận được tiền, S bắt xe bus về thị xã Hồng Lĩnh trả nợ hết cho anh T. Sau khi cho S mượn xe anh G chờ đến khoảng 11 giờ cùng ngày không thấy S đưa xe ra trả nên anh G đã đến nhà S để tìm nhưng không thấy S, sau đó anh G đã nhiều lần gọi cho S nhưng không liên lạc được. Anh G nhiều lần nhắn tin cho S qua mạng xã hội Facebook nói là nếu S không trả xe anh G sẽ trình báo Công an. Bởi vậy, ngày 04/4/2019 S đã đưa cho anh Q 2.100.000 đồng và nhờ anh Q chuộc xe ra. Sau đó, S đưa xe mô tô của anh G đến gửi tại quán rửa xe ở khối 10, thị trấn N, C và nhắn tin bảo anh G đến nhận xe.

Căn cứ bản kết luận định giá số 10 ngày 20/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C xác định: Xe mô tô của anh Trần Nguyên G nhãn hiệu Honda Wave α màu đen bạc đã qua sử dụng trị giá 5.500.000 đồng; xe mô tô của anh Nguyễn Đình T nhãn hiệu Honda Winter, màu đỏ- đen-trắng đã qua sử dụng trị giá là 33.000.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện C đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu:

Xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 38C1- 028.56, số khung 173.28; số máy 2973315 của anh Trần Nguyên G; xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đỏ đen trắng, BKS 38C- 328.35; số khung 005278; số máy 126.4129 của anh Nguyễn Đình T.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 24/CT –VKSCL-HS ngày 26/6/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Đường Thanh S về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên tại hồ sơ đã phản ánh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đường Thanh S phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Đường Thanh S mức án từ 24 đến 28 tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu số tiền 07 triệu đồng từ bị cáo sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: khoảng 06 giờ ngày 30/3/2019, tại nhà nghỉ Hello thuộc khối 6, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Đường Thanh S đã mượn của anh Nguyễn Đình T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, BKS 38C1- 328.35 trị giá 33.000.000 đồng, nhờ người đem đi cầm cắm để lấy tiền chi tiêu cá nhân, sau đó bỏ trốn ra Vinh và bị bắt theo lệnh truy nã của Công an huyện C.

[3] Hành vi của bị cáo Đường Thanh S mượn tài sản là chiếc xe máy của người bị hại anh Nguyễn Đình T trị giá 33.000.000 đồng cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân sau đó bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 21/8/2018, bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cầm cố tài sản của người khác" theo quyết định số 91/ QĐ- XPVPHC; Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 26/8/2005 bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quyết định số 25/QĐ- XPVPHC. Ngày 14/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc" theo bản án số 22/2010-HSST. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm gương để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, vì vậy trong quá trình xem xét hình phạt cần đánh giá nhân thân của bị cáo để lên một mức án phù hợp.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 07 triệu đồng bị cáo S cầm cố chiếc xe của anh T cho anh Ngô Hoài N ở khối 4, thị trấn N, C hiện nay anh N không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này. Tuy nhiên, đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] Trong vụ án này bị cáo còn có hành vi mượn xe máy của anh Trần Nguyên G đi cầm cố lấy tiền, tuy nhiên ngày 04/4/2019 bị cáo đã chuộc lại xe trả lại cho anh G trước khi anh G làm đơn yêu cầu cơ quan công an xử lý vì vậy không cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 38C1- 028.56, số khung 173.28; số máy 2973315 của anh Trần Nguyên G; xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đỏ đen trắng, BKS 38C- 328.35; số khung 005278; số máy 126.4129 của anh Nguyễn Đình T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho anh Trần Nguyên G và anh Nguyễn Đình T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đường Thanh S phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt Đường Thanh S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 24/5/2019.

2. *Về biện pháp tư pháp:* Buộc bị cáo Đường Thanh S nộp số tiền 7.000.000 (Bảy triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. *Về án phí*: Bị cáo Đường Thanh S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trung Thông